

Số: 161/2023/QĐST-HNGĐ

Tp. C, ngày 13 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 154/2023/TLST-VHNGĐ, ngày 21 tháng 8 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Nguyễn Mỹ K, sinh năm 1997;
HKTT: Số 547, Tổ 18, ấp ĐH, xã TĐ, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.
Chỗ ở hiện nay: Số 119, Ấp GB, xã TC, huyện TH, tỉnh Đồng Tháp.

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số 547, Tổ 18, ấp ĐH, xã TĐ, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Mỹ K và anh Nguyễn Văn T chung sống với nhau vào năm 2014, đến năm 2015 anh chị đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TĐ, thành phố C theo giấy chứng nhận kết hôn số 104 ngày 02/12/2015.

Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng về sau vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 12/2022 đến nay, thời gian xa nhau vợ chồng có tìm cách hàn gắn tình cảm nhưng không thành. Chị K và anh T nhận thấy tình cảm vợ chồng đã không còn, đời sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Nay, chị K và anh T yêu cầu Tòa án công nhận chị K và anh T thuận tình ly hôn.

Tòa án tiến hành hòa giải để động viên chị K và anh T đoàn tụ để tiếp tục xây dựng cuộc sống gia đình. Tuy nhiên, chị K và anh T không thống nhất đoàn

tự vì tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị K và anh T vẫn thống nhất thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Mỹ K và anh Nguyễn Văn T.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 01 người con chung là Nguyễn Quốc V, sinh ngày 10/3/2015, hiện nay con chung đang sống với chị K. Chị K và anh T thống nhất, sau khi ly hôn chị K là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Quốc V, anh T cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng với mức cấp dưỡng là 2.000.000 đồng/tháng, cấp dưỡng từ tháng 9/2023 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị K và anh T thống nhất không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Mỹ K và anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Mỹ K và anh Nguyễn Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 người con chung là Nguyễn Quốc V, sinh ngày 10/3/2015, hiện nay con chung đang sống với chị K. Chị K và anh T thống nhất, sau khi ly hôn chị K là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Quốc V, anh T cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng với mức cấp dưỡng là 2.000.000 đồng/tháng, cấp dưỡng từ tháng 9/2023 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không được quyền nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp người không được quyền nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người được quyền nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không được quyền nuôi con chung.

Người được quyền nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không được quyền nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Mỹ K và anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006781 ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Đồng Tháp. Chị Nguyễn Mỹ K và anh Nguyễn Văn T đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND xã TĐ, TPCL,
GCNKH số 104 ngày 02/12/2015);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Cẩm Hùng